

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂN BÌNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 167/2024/HS-ST

Ngày : 24/9/2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Long

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Đặng Khắc Di
- Ông Nguyễn Việt Dũng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Lâm Như Quỳnh - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 193/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 238/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

LÝ TÌNH NHƠN, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2003 tại Cà Mau; nơi đăng ký thường trú: Ấp B, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: nhân viên bảo vệ; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lý Minh H (chết) và bà Huỳnh Thị M; Vợ con: không có; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam: 06/6/2024. Có mặt.

- **Bị hại:**

1. Chị Nguyễn Kim N, sinh năm 2004; Nơi cư trú: 4 T, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

2. Anh Thân Đăng Q, sinh năm 2003; Nơi cư trú: 1 T, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Vũ Duy H1, sinh năm 1983; Nơi cư trú: C L, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

2. Chị Phan Thị Thanh T, sinh năm 1997; Nơi cư trú: B H, Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 25 phút ngày 05/6/2024, tại nhà số D T, Phường A, quận T, Lý Tình N1 đi từ phòng trọ số 117 lên lầu 2. Khi đi ngang qua phòng số 224, N1 phát hiện chị Nguyễn Kim N nằm ngủ dưới nền nhà, bên cạnh có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xanh đang sạc pin, N1 nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại. Nhón lên mở chốt cửa phòng và đi vào lấy chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần bên phải đang mặc và rời khỏi nhà trọ. Sau đó, N1 đến cửa hàng T3 tại địa chỉ: B C, Phường D, quận T cho chị Phan Thị Thanh T được 1.600.000 đồng. Qua truy xét, ngày 06/6/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T bắt giữ được N1.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, N1 đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên. Ngoài ra, N1 khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 29/5/2024, tại địa chỉ: B T, Phường A, quận T, N1 chơi game ở lầu 1 đến khoảng 02 giờ cùng ngày thì phát hiện trên bàn máy chơi game đối diện có 01 bóp da màu đen, trên bóp có chữ "VALENTINO" của anh T1 Đăng Quang nên đã lên lấy trộm bóp da nêu trên của anh Q và rời khỏi tiệm game. Sau đó N1 kiểm tra bên trong bóp da có: 1.200.000 đồng; 01 thẻ Căn cước công dân, 01 Giấy phép lái xe hạng A1 và 01 thẻ ATM Ngân hàng T4 cùng mang tên T1 Đăng Quang; 01 Giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0517285 tên Thân M. N1 đón xe ôm đến tiệm C, địa chỉ: C L, Phường T, quận T, cầm cố 01 thẻ Căn cước công dân và 01 Giấy phép lái xe hạng A1 cùng mang tên T1 Đăng Quang cho anh Vũ Duy H1 (chủ tiệm cầm đồ) được 1.000.000 đồng. Sau đó, N1 vứt bỏ thẻ ATM và giấy biên nhận cầm đồ, chỉ giữ lại bóp da và 01 Giấy đăng ký mô tô, xe máy tên Thân Mỹ T2. Số tiền N1 bán điện thoại và cầm cố giấy tờ, N1 đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 75/KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận T kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xanh, dung lượng 256GB, trị giá 9.500.000 đồng; 01 bóp bằng da màu đen (không rõ nhãn hiệu), trên bóp có chữ "VALENTINO", trị giá 103.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 9.603.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh T1 Đăng Quang và chị Nguyễn Kim N đã nhận lại tài sản, anh Q và chị N không có yêu cầu gì khác. Anh Vũ Duy H1 và chị Phan Thị Thanh T không yêu cầu bồi thường.

Đối với Vũ Duy H1 và Phan Thị Thanh T không biết nguồn gốc giấy tờ, tài sản mà N1 mang đến cầm cố và bán là do phạm tội mà có nên chưa đủ căn cứ cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản cho người khác phạm tội mà có" quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi của Vũ Duy H1 nhận cầm cố 01 thẻ Căn cước công dân mang tên T1 Đăng Quang từ Lý Tình N1 đã vi phạm "Nhận cầm cố thẻ Căn cước công dân" quy định tại điểm c, khoản 4, Điều 10 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày

31/12/2021 của Chính phủ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã có công văn chuyển Công an quận T xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi của Vũ Duy H1.

Vật chứng vụ án:

- 01 bóp da màu đen, trên bóp có chữ "VALENTINO", bên trong có 01 Giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0517285 tên Thân M; 01 thẻ Căn cước công dân và 01 Giấy phép lái xe hạng A1 cùng mang tên T1 Đăng Quang là tài sản Nhon chiếm đoạt của anh T1 Đăng Quang. Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ số tài sản trên cho anh Q.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xanh, dung lượng 256GB là tài sản Nhon chiếm đoạt của chị Nguyễn Kim N. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị N.

- 01 bộ quần áo thu giữ của N1.

- 04 USB ghi nhận hình ảnh liên quan đến vụ án (lưu hồ sơ vụ án).

Tại bản cáo trạng số 192/CT-VKSTB ngày 09 tháng 9 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Lý Tình N1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lý Tình N1, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo **Lý Tình N1** đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 pro max màu xanh trị giá 9.500.000 đồng của chị **Nguyễn Kim N** và chiếm đoạt 01 bóp da màu đen trị giá 103.300 đồng, bên trong có 1.200.000 đồng cùng một số giấy tờ cá nhân của anh **Thân Đăng Q**, đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liêu lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi phần lớn và trả lại cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị **Nguyễn Kim N** và anh **Thân Đăng Q** đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị **Phan Thị Thanh T** trình bày không biết chiếc điện thoại di động bị cáo mang bán là tài sản do phạm tội mà có nên đã đồng ý mua với giá 1.600.000 đồng. Chị **T** đã tự nguyện giao nộp điện thoại lại cho cơ quan công an và không có ý kiến gì về số tiền 1.600.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Anh **Vũ Duy H1** không có ý kiến gì đối với số tiền 1.000.000 đồng nhận cầm cố 01 thẻ Căn cước công dân và 01 Giấy phép lái xe hạng A1 từ bị cáo. Anh **H1** đã tự nguyện giao nộp lại cho công an và không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 04 USB ghi nhận hình ảnh liên quan đến vụ án (lưu hồ sơ vụ án) là chứng cứ của vụ án và có thể lưu vào hồ sơ vụ án nên cần lưu hồ sơ vụ án.

- 01 bộ quần áo thu giữ của bị cáo, xét thấy đây là những vật không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo **Lý Tình N1** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: **Lý Tình N1** 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 6 năm 2024.

[2] Lưu hồ sơ vụ án 04 USB ghi nhận hình ảnh liên quan đến vụ án.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo thun màu trắng, phía trước có in chữ "BAMIHOME"; 01 quần short thun màu đen, phía trước bên trái có in chữ "CHAO KU FS" và 01 quần tây màu xanh không rõ hiệu dài khoảng 90 cm.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản bàn giao vật chứng số 194/BB/2024 ngày 20/9/2024 giữa Cơ quan thi hành án hình sự **Công an quận T** và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

[4] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo, bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Long**

